

Sinh kế của người Giáy ở thị trấn Đồng Văn, huyện Đồng Văn, tỉnh Hà Giang¹

Lục Mạnh Hùng^(*)

Tóm tắt: Trên cơ sở tư liệu điền dã dân tộc học của tác giả được thực hiện vào tháng 6/2023, bài viết nghiên cứu sinh kế của người Giáy ở thị trấn Đồng Văn, huyện Đồng Văn, tỉnh Hà Giang. Nội dung bài viết làm rõ những hoạt động sinh kế truyền thống của người Giáy nơi đây trong các lĩnh vực nông nghiệp, chăn nuôi, khai thác nguồn lợi tự nhiên, nghề thủ công...; đồng thời phân tích những biến đổi sinh kế của tộc người này hiện nay, với các hình thức sinh kế mới như du lịch, làm thuê - những hình thức sinh kế mang thêm nguồn thu nhập cho người dân, góp phần xóa đói, giảm nghèo.

Từ khóa: Sinh kế, Sinh kế truyền thống, Biến đổi sinh kế, Người Giáy, Thị trấn Đồng Văn, Huyện Đồng Văn, Tỉnh Hà Giang

Abstract: Based on the results of the author's ethnographic fieldwork conducted in June 2023, the article examines the livelihoods of the Giáy people in Đồng Văn town, Đồng Văn district, Hà Giang province, from traditional fields including agriculture, animal husbandry, exploitation of natural resources and handicrafts to current transformation including new types of income from tourism and hired work. These contribute to hunger eradication and poverty reduction therein.

Keywords: Livelihood, Tradition Livelihoods, Transforming Livelihoods, Giay Ethnic People, Dong Van Town, Dong Van District, Ha Giang Province

1. Mở đầu

Thị trấn Đồng Văn nằm ở vùng núi đá, có độ cao từ 1.000 m đến hơn 1.600 m so với mực nước biển, thuộc phía Bắc của tỉnh Hà Giang, phía Đông giáp huyện Mèo Vạc, phía Tây giáp xã Thài Phìn Tủng (huyện Đồng Văn), phía Nam giáp các xã Thài

Phìn Tủng, Tả Phìn, Tả Lùng (huyện Đồng Văn) và giáp huyện Mèo Vạc, phía Bắc giáp xã Má Lé (huyện Đồng Văn) và giáp Trung Quốc.

Thị trấn Đồng Văn có diện tích 27,65 km², dân số năm 2019 là 7.912 người, mật độ dân số 286 người/km², với 22 thôn bản và tổ dân phố (Chi cục Thống kê Đồng Văn, 2022: 10). Huyện Đồng Văn có nhiều dân tộc sinh sống như Hmông, Tày, Dao, Kinh, Nùng, Giáy, La Chí, Hoa, Pà Thèn, Cơ Lao, Lô Lô, Bô Y, Phù Lá, Pu Péo, Sán Chay, Tày, mỗi dân tộc có bản sắc văn hóa riêng, hình thành nên nét đặc trưng của tộc người.

¹ Bài viết là kết quả nghiên cứu của Đề tài cấp cơ sở “Sinh kế hiện nay của người Giáy ở thị trấn Đồng Văn, huyện Đồng Văn, tỉnh Hà Giang” do ThS. Lục Mạnh Hùng chủ nhiệm, Viện Dân tộc học chủ trì, thực hiện năm 2023.

^(*) ThS., Viện Dân tộc học, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam;
Email: hunglm.vass@gmail.com

Người Giáy ở huyện Đông Văn có 1.137 người, phân bố ở 7 xã (Chi cục Thống kê Đông Văn, 2021). Hoạt động sinh kế truyền thống của người Giáy là trồng trọt, chăn nuôi, làm nghề thủ công và khai thác các nguồn lợi tự nhiên. Đặc biệt, từ khi UNESCO công nhận cao nguyên đá Đổng Văn là Công viên địa chất toàn cầu, sinh kế của người Giáy đã có nhiều biến đổi, xuất hiện một số loại hình sinh kế mới, tạo thêm nguồn thu nhập cho các gia đình, góp phần xóa đói, giảm nghèo.

2. Đặc điểm sinh kế truyền thống của người Giáy

2.1. Hoạt động nông nghiệp

Người Giáy chủ yếu canh tác lúa nước trên những thửa ruộng bậc thang. Ruộng bậc thang cũng là hình thức canh tác điển hình của nhiều DTTS miền núi phía Bắc (Nguyễn Văn Minh, 2021: 71). Ngoài lúa nước, người Giáy còn canh tác nương rẫy; bên cạnh lúa nương họ cũng trồng ngô, khoai, sắn, lạc, đậu tương..., tạo nên nguồn thu nhập đa dạng và ổn định.

Hoạt động chăn nuôi gia súc, gia cầm của người Giáy khá phát triển, trong đó trâu, bò, ngựa cung cấp sức kéo cho sản xuất nông nghiệp và vận chuyển (thò hàng, kéo gỗ); dê, vịt, gà, ngan, ngỗng cung cấp nguồn thực phẩm cải thiện bữa ăn hàng ngày và phục vụ hoạt động nghi lễ gia đình..., ngoài ra còn có thể bán để tăng thêm nguồn thu nhập cho gia đình. Đặc biệt, chăn nuôi bò có một vị trí quan trọng trong đời sống kinh tế cũng như tâm linh của người Giáy.

Phương thức chăn nuôi chủ yếu là để vật nuôi tự tìm kiếm thức ăn trong rừng, hoặc sử dụng các loại cỏ tự nhiên làm thức ăn chính. Điều này không chỉ giúp giảm thiểu chi phí chăn nuôi, mà còn giúp vật nuôi phát triển một cách tự nhiên và khỏe mạnh (Lục Mạnh Hùng, 2013).

Nông nghiệp truyền thống của người Giáy không chỉ là nguồn sinh kế chính mà còn là một phần quan trọng của văn hóa và xã hội của họ. Mặc dù đối mặt với nhiều thách thức từ sự biến đổi của môi trường và thị trường, nhưng hoạt động nông nghiệp vẫn tiếp tục là một trụ cột quan trọng đối với đời sống của người Giáy ở đây.

2.2. Khai thác nguồn lợi tự nhiên và nghề thủ công

Kinh tế tự nhiên là một phần quan trọng của nền kinh tế truyền thống của người Giáy, bao gồm việc săn bắt thú rừng, đánh bắt cá ở sông suối và hái lượm, phần nào đáp ứng nhu cầu tự cung tự cấp của gia đình. Bên cạnh đó, người Giáy còn dệt vải, thêu thùa, làm đồ gỗ và rèn công cụ sản xuất. Ngoài việc phục vụ nhu cầu của gia đình, các sản phẩm thủ công còn được trao đổi với các dân tộc khác. Nghề thủ công của người Giáy không chỉ thể hiện kỹ năng và sự sáng tạo, mà còn phản ánh văn hóa tộc người.

Nhìn chung, các hoạt động khai thác nguồn lợi tự nhiên và nghề thủ công không chỉ giúp họ tăng thu nhập cho kinh tế gia đình mà còn giảm nguy cơ phụ thuộc quá nhiều vào sản xuất nông nghiệp.

3. Những biến đổi sinh kế

3.1. Biến đổi trong hoạt động nông nghiệp

Tư liệu điền dã của chúng tôi cho thấy, nét nổi bật trong hoạt động trồng trọt của người Giáy hiện nay là sự đa dạng hóa cơ cấu cây trồng, vừa đảm bảo nhu cầu lương thực, vừa tạo ra sản phẩm hàng hóa. Nếu như trước đây, việc cấy lúa hay trồng ngô chỉ tập trung vào giống lúa truyền thống, năng suất, sản lượng thấp thì gần đây, nhất là khoảng 10 năm trở lại đây, cùng với các dân tộc khác trên địa bàn thị trấn, nhờ được học tập kinh nghiệm từ Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Hà Giang cũng

như Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Đồng Văn, người Giáy đã biết sử dụng các giống lúa mới cho năng suất cao trong canh tác như khâu mang, san dâu tẻ, tẻ nương Hà Giang, nếp cái hoa vàng, nếp dâu, nếp vỏ tím. Trong đó, “*giống lúa khâu mang được nhập từ Trung Quốc là phổ biến nhất, với đặc điểm ngắn ngày nên sau ba tháng đã cho thu hoạch. Ngoài hai vụ lúa, đồng bào còn trồng xen canh một vụ cây hoa màu là ngô hoặc các loại rau như su hào, cải bắp, cải Mèo...*” (Phỏng vấn ông N.T.S, Trưởng phòng Điều phối nông thôn mới, huyện Đồng Văn). Bên cạnh các kỹ thuật canh tác truyền thống như xen canh, luân canh, gỏi vụ, dẫn thủy nhập điền..., thì những tiến bộ khoa học kỹ thuật như phân bón hóa học, thuốc bảo vệ thực vật cũng đã được người Giáy áp dụng.

Đối với cây ăn quả, nếu trước đây người Giáy chủ yếu trồng mận, táo, lê,... thì nay họ trồng thêm các giống cây mới có giá trị kinh tế cao hơn như quýt, cam, lê đá... Ngoài những loại rau củ truyền thống như cải thìa, su hào, người Giáy đã bắt đầu trồng cà rốt, cải thảo, bắp cải, cây đậu tương, cây hướng dương..., không chỉ đáp ứng nhu cầu đa dạng hóa món ăn trong bữa cơm gia đình, mà còn mở ra cơ hội kinh doanh, bởi các loại rau củ quả này có thị trường tiêu thụ rộng lớn.

Cây tam giác mạch trước đây được trồng theo phương pháp truyền thống, năng suất thấp, nhưng nay được sự hỗ trợ của Chính phủ và các tổ chức quốc tế, người Giáy được tiếp cận giống mới, phương pháp trồng mới, kết hợp với kỹ thuật tưới tiêu nên năng suất, sản lượng tăng cao.

Tại thị trấn Đồng Văn và các khu vực lân cận, sự phát triển của các loại dược liệu và gia vị quý hiếm như củ sâm khoai, cây bạc hà, hạt đinh hương, thảo quả đã mang lại một diện mạo mới cho ngành nông

nghiệp và phát triển kinh tế của người dân. Cùng với các loại thảo dược quý khác, những loại gia vị này cũng đang góp phần quan trọng trong việc phát triển kinh tế địa phương. Hiện nay, cây bạc hà dùng để làm mật ong bạc hà, còn hạt đinh hương là một loại gia vị có giá trị cao và được ưa chuộng trong nước cũng như quốc tế.

Những năm gần đây, biến đổi khí hậu đã gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến sản xuất nông nghiệp của người Giáy, đặc biệt là các hiện tượng thiên tai như lũ quét, sạt lở đất đã làm giảm năng suất và sản lượng, đồng thời thách thức khả năng thích ứng của các loại cây trồng nơi đây.

3.2. *Biến đổi nghề thủ công*

Một trong những khía cạnh quan trọng của sự biến đổi nghề thủ công chính là sự phát triển và tái cấu trúc trong lĩnh vực thủ công nghiệp truyền thống.

Nghề mộc của người Giáy từng phổ biến ở thị trấn Đồng Văn thì hiện nay đã không còn giữ được vị trí như trước, bởi sản phẩm gỗ mà họ tạo ra, từ những cái chày, cái bừa đến bàn ghế, thùng đựng nước,... đều không được đánh giá cao về tính thẩm mỹ và độ chuyên dụng. Điều này không chỉ do hạn chế về kỹ thuật và kinh nghiệm, mà còn do thiếu sự đầu tư về trang trí và hoàn thiện sản phẩm, chẳng hạn như việc đánh véc-ni hay sơn. Tư liệu điền dã của chúng tôi cho thấy, các sản phẩm gỗ cao cấp từng được người Giáy làm từ các loại gỗ quý như ngọc am, pơ mu nay còn không đáng kể do nguồn nguyên liệu cạn kiệt, trong khi đó nguồn gỗ thông sẵn có lại không được chú trọng sử dụng. Thêm vào đó, sự xuất hiện của các sản phẩm thùng đựng nước bằng nhựa và tôn có giá rẻ hơn đã khiến nghề mộc truyền thống của người Giáy khó cạnh tranh.

Các sản phẩm thủ công đan lát như gùi, sọt, nong, nia, mẹt, thúng, mủng,... tuy vẫn

được sản xuất nhưng chỉ có các cụ già mới có khả năng đan các sản phẩm truyền thống chất lượng.

Về hoạt động thuê thùa, may mặc, trong truyền thống, người Giáy tại thị trấn Đồng Văn chủ yếu sản xuất các loại vải và đồ thuê thùa phục vụ cho nhu cầu sử dụng của cá nhân và cộng đồng. Tuy nhiên, với sự phát triển của du lịch và thị trường, các sản phẩm này đã dần được sản xuất công nghiệp để bán cho du khách. Việc sử dụng các máy móc trong các hợp tác xã sản xuất do người dân đứng ra đảm nhận đã giúp tăng năng suất nhưng cũng đặt ra vấn đề về giữ gìn giá trị thủ công truyền thống. Sự xuất hiện của các nguồn nguyên liệu và mẫu mã từ bên kia biên giới (Trung Quốc) cũng tạo áp lực về giá cả và chất lượng của sản phẩm. Trước đây, phụ nữ Giáy dệt vải từ cây lanh khá phổ biến, nhưng hiện nay nguồn cung vải từ thị trường rẻ và phong phú đã khiến truyền thống dệt vải lanh của đồng bào dần mai một.

Trong quá trình tìm kiếm các phương thức sinh kế mới, người Giáy tại thị trấn Đồng Văn đã phát triển nghề nấu rượu từ cây tam giác mạch. Loại cây này đã trở thành một biểu tượng văn hóa và đặc sản của vùng cao nguyên đá Đồng Văn, mang thêm nguồn thu nhập cho người Giáy. Khác với rượu ngô truyền thống, rượu tam giác mạch có hương vị độc đáo và lạ hơn, thu hút sự quan tâm từ khách du lịch cũng như các thị trường xa hơn. Nghề nấu rượu tam giác mạch đòi hỏi kỹ năng đặc biệt trong quá trình lên men và chưng cất. Người Giáy đã ứng dụng các kỹ thuật truyền thống của mình, kết hợp với những phương pháp hiện đại để nấu rượu. Họ cũng đã đầu tư vào việc tạo thương hiệu, đóng gói sản phẩm với những chai rượu có thiết kế đẹp, đồng thời tiếp thị và tiếp cận các kênh phân phối lớn. Việc sản xuất

rượu tam giác mạch cũng đã tạo ra nhiều việc làm cho cộng đồng.

Sự biến đổi trong lĩnh vực thủ công nghiệp truyền thống đang đặt ra nhiều thách thức lớn cho cộng đồng người Giáy tại thị trấn Đồng Văn. Để thích nghi và phát triển trong bối cảnh mới, cần có sự đổi mới sáng tạo trong sản xuất, cũng như tập trung nâng cao chất lượng và giá trị thương mại của các sản phẩm.

3.3. Các hình thức sinh kế mới

(i) Hoạt động dịch vụ

Trước đây, nông nghiệp đóng vai trò chủ đạo trong kinh tế của người Giáy. Tuy nhiên, do đặc điểm điều kiện tự nhiên và xã hội, cụ thể là việc tiếp xúc với các tư thương và cơ sở chế biến ở vùng xuôi, các hoạt động buôn bán và dịch vụ nơi đây ngày càng trở nên phổ biến. Những tư thương từ miền xuôi khi đến thị trấn Đồng Văn không chỉ mang theo hàng hóa tiêu dùng mà họ còn có nhu cầu thu mua các sản phẩm nông nghiệp của người dân địa phương, như các loại ngô, chè và thảo quả. Điều này đã khởi đầu cho một hệ thống thương mại đa dạng hơn, trong đó người Giáy có thể không chỉ là những người sản xuất mà còn trở thành những người tiêu dùng và cung ứng dịch vụ. Tư liệu điền dã của chúng tôi cho thấy, tại thị trấn Đồng Văn, số lượng các gia đình người Giáy tham gia vào hoạt động kinh tế dịch vụ đã tăng lên đáng kể. Các dịch vụ này không chỉ tập trung ở trung tâm thị trấn mà còn lan rộng ra từng thôn/bản. Các cửa hàng ngày càng mở rộng quy mô và đa dạng hóa sản phẩm, từ thực phẩm, đồ dùng sinh hoạt đến các mặt hàng được sản xuất bởi các hộ gia đình như các loại bánh, thịt hun khói, Lạp sùn, cải, đậu răng ngựa, đậu Hà Lan, mận, đào, và các sản phẩm thủ công gia đình như cốt, mẹt, hòm, tủ, bàn ghế,...

Có thể thấy, người Giáy ở thị trấn Đồng Văn đang từng bước thích nghi với

xu hướng chung của nền kinh tế, mở rộng hoạt động từ chỉ sản xuất nông nghiệp đơn thuần sang cung ứng dịch vụ đa dạng hơn. Đây không chỉ là một bước tiến trong việc nâng cao đời sống và tạo thêm cơ hội làm giàu cho người dân địa phương mà còn là một ví dụ điển hình cho sự linh hoạt và khả năng thích ứng của người Giáy trong bối cảnh hội nhập và phát triển kinh tế. Sự phát triển của dịch vụ đã góp phần nâng cao thu nhập và cải thiện chất lượng cuộc sống của người dân nơi đây.

Theo thống kê của UBND huyện Đồng Văn (2019), tổng mức bán lẻ dịch vụ trên địa bàn huyện năm 2019 đạt 476,4 tỷ đồng; số cơ sở kinh doanh khách sạn, nhà hàng và dịch vụ tăng cao với 1.881 cơ sở; khối lượng hàng hóa vận chuyển trên địa bàn đạt 26,78 nghìn tấn, khối lượng hàng hóa luân chuyển trên địa bàn đạt 3.147,39 tấn.

Riêng với người Giáy ở thị trấn Đồng Văn, tư liệu điền dã của chúng tôi qua thu thập, tổng hợp từ các bảng biểu thống kê của UBND thị trấn Đồng Văn cho thấy có các loại hình kinh doanh dịch vụ như sau:

- Kinh doanh nhà nghỉ, khách sạn: 04 hộ (Lù A Tà, Lù A Nừm, Mừng Thị Hoan, Hoàng Thị Thor);

- Kinh doanh dịch vụ ăn uống: 06 hộ (Lục Thị Chung, Lục Văn Minh, Lù A Sài, Lục Xuân Hào, Lù A Nừn, Lù Thị Lèn);

- Cửa hàng tạp hóa: 03 hộ (Hoàng A Nè, Lù Thị Đêm, Lù Văn Chiến);

- Nhà hàng ăn uống: 02 hộ (Lục Xuân Hào, Hoàng A É);

- Dịch vụ vận chuyên: 01 hộ (Lù Văn Chiến);

- Quầy bán thực phẩm: 04 hộ (Hoàng Thị Tráng, Lù Thị É, Hoàng A Vượng, Lù Tả Giang).

Sự phát triển của dịch vụ lưu trú tại nhà dân (homestay) ở thị trấn Đồng Văn cũng là một ví dụ minh họa rõ ràng cho

sự biến đổi trong cơ cấu kinh tế của người Giáy. Trước đây, khái niệm về “homestay” hoặc “chỗ ở tại gia đình địa phương” gần như không tồn tại. Tuy nhiên, nhờ sự phát triển của du lịch và sự quan tâm của chính quyền, dịch vụ homestay đã trở thành một phần không thể thiếu của ngành du lịch địa phương, thậm chí trở thành một trong những nguồn thu nhập quan trọng của nhiều hộ gia đình.

Trên thực tế, việc quản lý chất lượng dịch vụ, đảm bảo sự thoải mái và an toàn cho khách hàng là những thách thức không nhỏ. Do đó, các gia đình cung cấp dịch vụ homestay cần có kiến thức cơ bản về quản lý dịch vụ du lịch, kỹ năng phục vụ khách và thậm chí cả kỹ năng ngôn ngữ để có thể giao tiếp với khách du lịch nước ngoài.

Những dịch vụ khác như quán ăn và cửa hàng lưu niệm cũng đang phát triển mạnh mẽ, phục vụ các “tour” du lịch văn hóa để trải nghiệm đời sống và văn hóa người Giáy. Với sự phát triển của ngành du lịch, thị trấn Đồng Văn đã trở thành một điểm đến phổ biến đối với nhiều du khách trong và ngoài nước. Điều này đã mở ra cơ hội mới cho người Giáy trong việc phát triển các dịch vụ liên quan đến du lịch như lưu trú, ẩm thực và các tour du lịch văn hóa. Sự phát triển của hạ tầng giao thông cũng thúc đẩy các dịch vụ vận chuyên phát triển, từ cho thuê xe máy đến dịch vụ taxi cho khách du lịch...

Tuy nhiên, có thể thấy, bên cạnh những lợi ích mang lại thì sự phát triển du lịch ở địa phương cũng đặt ra những thách thức về quản lý môi trường và bảo tồn văn hóa, đồng thời sự tăng giá của bất động sản và chi phí sống cũng ảnh hưởng tới cuộc sống của những gia đình nghèo.

(ii) *Làm thuê*

Làm thuê đã trở thành hiện tượng khá phổ biến trong đời sống của người Giáy

ở thị trấn Đồng Văn hiện nay, với một số hình thức như sau:

- *Làm thuê ở Trung Quốc*: Tư liệu điền dã của chúng tôi cho thấy, số lượng người Giáy sang Trung Quốc để làm thuê có sự gia tăng so với 5 năm về trước. Công việc làm thuê của họ ở Trung Quốc rất đa dạng, từ công việc nông nghiệp như gặt lúa, thu hoạch nông sản đến các công việc trong các xưởng sản xuất và dịch vụ gia đình. Người Giáy đi làm thuê ở Trung Quốc theo hai con đường: sử dụng giấy tờ hợp pháp như giấy thông hành để thăm người thân hoặc đi chợ và sau đó ở lại để làm việc; hoặc vượt biên trái phép thông qua các đường mòn và lối mở.

Việc làm thuê tại Trung Quốc không chỉ mang lại thu nhập cao hơn so với việc làm thuê tại Việt Nam mà còn giúp người Giáy có nhiều cơ hội việc làm. Tư liệu điền dã của chúng tôi khi phỏng vấn người dân cho thấy, “*một người đi làm thuê ở Trung Quốc có thể kiếm được từ 70 triệu đến 100 triệu đồng mỗi năm, gấp khoảng 3 lần so với việc làm thuê trong nước. Chính điều này đã thu hút người Giáy mạo hiểm qua biên giới để tìm việc làm dù công việc không ổn định. Nhiều người đi làm một thời gian phải quay về vì hết việc làm*” (Phỏng vấn ông L.X.C., phòng Pháp chế huyện Đồng Văn). Thêm vào đó, việc nhận tiền công bằng đồng Nhân dân tệ và đổi lấy tiền đồng tại các khu chợ cũng gặp một số khó khăn liên quan đến vấn đề về đổi ngoại tệ và quản lý thu nhập.

Ngoài ra, việc đi làm thuê ở Trung Quốc cũng góp phần thay đổi cấu trúc xã hội và mô hình gia đình trong cộng đồng người Giáy. Trước đây, gia đình thường là đơn vị sản xuất kinh tế chính của người Giáy và việc làm thuê thường không được coi là lựa chọn hàng đầu. Nhưng với sự phát triển của các cơ hội làm thuê, đặc

biệt là ở Trung Quốc, nhiều người Giáy trẻ tuổi chọn phương án này thay vì làm nông nghiệp hay tham gia vào các hoạt động kinh tế truyền thống khác.

Vấn đề an ninh lao động cũng không thể không nhắc đến, vì nhiều người Giáy chọn phương án đi làm thuê ở Trung Quốc thông qua con đường không chính thống phải đối mặt với nguy cơ cao về sức khỏe và an toàn. Những rủi ro này không chỉ bao gồm các vấn đề liên quan đến tai nạn lao động, mà còn liên quan đến các nguy cơ khác như bị bắt giữ, bị kỳ thị hoặc bị lừa đảo. Do đó, các cơ quan quản lý và tổ chức xã hội cần có các biện pháp can thiệp kịp thời và hiệu quả để đảm bảo an toàn cho người lao động như tăng cường giáo dục và tuyên truyền về các rủi ro liên quan, cũng như hợp tác với các cơ quan quản lý phía Trung Quốc để giải quyết các vấn đề liên quan đến an toàn và quyền lao động cho đồng bào.

- *Làm thuê trong địa bàn tỉnh*: Tư liệu điền dã của chúng tôi cho thấy, nhiều người Giáy đi làm thuê ở công trình cầu đường tại tuyến đường Hà Giang - Đồng Văn với công lao động từ 100 đến 150 nghìn đồng/ngày. Đây là công việc có tính chất thời vụ và không ổn định, chỉ làm được vào thời gian nông nhàn.

- *Làm thuê ngoài tỉnh*: người Giáy ở thị trấn Đồng Văn đã đến nhiều tỉnh/thành (như thành phố Hồ Chí Minh, Hà Nội, Bắc Giang, Bắc Ninh, Hải Dương, Quảng Ninh, Hải Phòng, Bình Dương,...) để tìm việc làm trong các khu công nghiệp và dịch vụ. Đến năm 2023, có 180 người đi làm thuê tại các thành phố nêu trên (UBND thị trấn Đồng Văn, 2023).

Có thể thấy, việc làm thuê đem lại nguồn thu nhập đáng kể cho người Giáy, giúp họ cải thiện đời sống. Tuy nhiên, việc lao động làm thuê có thể gây ra sự phân

tán gia đình và cộng đồng, sự tiếp xúc, giao lưu văn hóa, nhất là văn hóa ngoại lai có thể mang lại sự đổi mới nhưng cũng đe dọa bản sắc văn hóa truyền thống của tộc người. Do vậy, để phát triển bền vững và giảm thiểu các rủi ro, cần có sự quản lý từ phía các cơ quan chức năng. Việc đào tạo và phát triển kỹ năng là rất cần thiết để người lao động có thể đối phó với các thách thức của thị trường lao động đang biến đổi nhanh chóng. Hơn nữa, việc phát triển các mô hình kinh tế cộng đồng có thể giúp người Giáy tận dụng tốt hơn các nguồn lợi và cơ hội trong cộng đồng của mình, từ đó nâng cao chất lượng cuộc sống và tạo điều kiện cho sự phát triển kinh tế - xã hội bền vững.

4. Một số đề xuất và kết luận

Sinh kế của người Giáy ở thị trấn Đồng Văn đã và đang trải qua nhiều biến đổi, rõ nét nhất là sự chuyển đổi cơ cấu kinh tế. Trên cơ sở phân tích những biến đổi sinh kế của người Giáy nơi đây, chúng tôi có một số đề xuất sau:

Về nông nghiệp: Phát triển các loại cây trồng và vật nuôi phù hợp với điều kiện địa lý và khí hậu của khu vực. Áp dụng các phương pháp sản xuất nông nghiệp bền vững thông qua hợp tác với các trung tâm nghiên cứu và mở các lớp tập huấn cho người dân.

Về thủ công nghiệp: Khôi phục các kỹ thuật thủ công truyền thống như dệt thổ cẩm, dệt vải lanh... Để khôi phục nghề thủ công, cần đa dạng các loại hình vay vốn, tín dụng; chú trọng đầu tư cho việc khởi nghiệp trong lĩnh vực này, cũng như khuyến khích, quảng bá các sản phẩm thủ công trên các nền tảng trực tuyến.

Về khai thác tự nhiên: Thực hiện các chương trình quản lý và bảo vệ nguồn tài nguyên của cộng đồng; đào tạo và hỗ trợ

cộng đồng trong việc áp dụng các phương pháp khai thác bền vững, cũng như giới thiệu các hệ thống quản lý và kiểm tra.

Về các loại hình sinh kế mới: Đối với hoạt động dịch vụ, cần phát triển du lịch cộng đồng song song với bảo tồn văn hóa dân tộc; đào tạo về kỹ năng quản lý và kinh doanh để giúp cộng đồng có thể tự quản lý các dự án, dịch vụ. Bên cạnh đó, cần tạo cơ hội việc làm cho người Giáy, nhất là thanh niên, thông qua các dự án hợp tác giữa cộng đồng và doanh nghiệp; tăng cường thông tin tuyên truyền, quảng bá nhu cầu tuyển dụng, hướng nghiệp, giới thiệu việc làm bằng nhiều hình thức khác nhau □

Tài liệu tham khảo

1. Chi cục Thống kê Đồng Văn (2021), *Niên giám thống kê huyện Đồng Văn năm 2020*, Đồng Văn, https://cucthongke.hagiang.gov.vn/c/document_library/get_file?uuid=13042973-1e99-4e88-9599-0fee91a5638e&groupId=248720
2. Chi cục Thống kê Đồng Văn (2022), *Niên giám thống kê huyện Đồng Văn năm 2021*, Đồng Văn, https://cucthongke.hagiang.gov.vn/c/document_library/get_file?uuid=518f893e-072c-409e-a135-4ea964727f52&groupId=248720
3. Lục Mạnh Hùng (2013), *Hôn nhân của người Giáy ở xã Đồng Thanh, huyện Đồng Văn, tỉnh Hà Giang*, Luận văn thạc sĩ Văn hóa học, Học viện Khoa học xã hội.
4. Nguyễn Văn Minh (2021), *Bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống của các dân tộc thiểu số phục vụ phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Hà Giang*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội.
5. UBND thị trấn Đồng Văn (2023), *Danh sách lao động đi làm ngoài tỉnh năm 2023*.